

CÔNG TY CỔ PHẦN HANOICOMPUTER TỪ SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HANOICOMPUTER TỪ SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TU SON HANOICOMPUTER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301176459

3. Ngày thành lập: 20/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 299 Minh Khai, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0979316837

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
5.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
6.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
9.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ đầu giá bán lẻ qua internet)	4791
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

20.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820
21.	Lập trình máy vi tính	6201
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
24.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
25.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí và các loại thông tin Nhà nước cấm)	6312
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư; Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng. (Không bao gồm tư vấn tài chính, pháp luật, chứng khoán)	6619
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Quảng cáo	7310
29.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
31.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm hợp báo)	8230
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể. Dạy bay;)	8559
34.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa. Môi giới hàng hóa.	4610
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299
38.	Đào tạo sơ cấp	8531
39.	Đào tạo trung cấp	8532
40.	Đào tạo cao đẳng	8533

41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY TÍNH HÀ NỘI	Số 129+131, phố Lê Thanh Nghị, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	735.000	7.350.000.000	49,000	0101161194	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	735.000	7.350.000.000	49,000		

2	DƯƠNG MINH THOA	Xóm 4, Đội 4, Thôn Phương Quế, Xã Liên Phương, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	390.000	3.900.000.000	26,000	0011850163 44
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	390.000	3.900.000.000	26,000	
3	BÙI THỊ KIM DUNG	Số nhà 10, Ngách 8 Ngõ 53 Đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	375.000	3.750.000.000	25,000	0381820002 77
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	375.000	3.750.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG MINH THOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001185016344

Ngày cấp: 17/02/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 4, Đội 4, Thôn Phương Quế, Xã Liên Phương, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 4, Đội 4, Thôn Phương Quế, Xã Liên Phương, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh